

SỐ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG SỐ: 05 /CTr-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Ngày 20-04-2017

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 1604

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ;
Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 23/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
khóa XVI thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng;
ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống,
những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (sau đây gọi là Nghị quyết số 04-NQ/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 23/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao nhận thức sâu sắc, toàn diện của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về tình hình, nguyên nhân, nhận diện đúng những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 04-NQ/TW, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 62-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI).

2. Xác định các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu, phương pháp tiến hành của các cấp, các ngành; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn để tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 04-NQ-TW làm cơ sở kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên với quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành; gắn với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng, phấn đấu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc vào năm 2020.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là cơ quan, đơn vị) thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng, cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Cụ thể hóa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW vào chương trình công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập lý luận chính trị và vận dụng sáng tạo trong điều kiện thực tiễn. Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cập nhật kiến thức mới, đặc biệt là tình hình thế giới, trong nước và địa phương; những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đẩy mạnh công tác phê bình và tự phê bình tập thể, cá nhân theo Nghị quyết 04-NQ/TW. Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm việc xây dựng cam kết với chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị về việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức lối sống, không suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đồng thời, mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải đề ra kế hoạch khắc phục những hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị căn cứ bản đăng ký và kế hoạch của cá nhân tiến hành theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hằng tháng, hằng quý để đề ra các giải pháp phù hợp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tự giác, nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết, trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình để cấp dưới làm theo. Có hình thức xử lý phù hợp với từng trường hợp vi phạm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có cách làm sáng tạo, tự điều chỉnh, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm có hiệu quả trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

c) Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng, diễn biến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị để có giải pháp xử lý kịp thời. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công vụ, rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

d) Tăng cường vai trò của các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí của tỉnh trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng chống suy thoái, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”. Chân chính hoạt động báo chí, xuất bản, internet; chủ động định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí kịp thời, đúng quy định. Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

3. Tiếp tục rà soát, cụ thể hóa cơ chế chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết 04-NQ/TW

a) Cụ thể hóa các Nghị quyết, quy định của Trung ương, chỉ đạo của cấp ủy Đảng để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

b) Rà soát, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền. Cụ thể hóa các quy định của Trung ương về kiểm soát việc thực thi quyền lực của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, của Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành, từng bước xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”, xóa bỏ “lợi ích nhóm”, “sân sau” trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, quản lý và sử dụng biên chế...

c) Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống rửa tiền và những nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán trong nền kinh tế và thu nhập cá nhân trong xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm kinh tế.

4. Thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế; phấn đấu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết về chủ trương, chính sách tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Bộ Chính trị; các chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 16/02/2017 thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW;

Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 16/02/2017 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW; Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 08/7/2013 thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế.

b) Trên cơ sở quy định của Trung ương, Nghị quyết của cấp ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh triển khai thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, cơ sở dám nghĩ, dám làm, đem lại hiệu quả kinh tế-xã hội.

c) Đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TU ngày 17/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 13/5/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng, năng suất lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; chuyên giao quyền đại diện chủ sở hữu đối với vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá cung ứng dịch vụ công, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, thể dục, thể thao tại địa phương thông qua việc khuyến khích, cho phép thành lập các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân, các cơ sở giáo dục tư thục, các cơ sở cung cấp dịch vụ hành chính tư... Tiếp tục thúc đẩy thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; xây dựng lộ trình thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2020; triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, quy định chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, không chồng chéo; rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là hệ thống trường, lớp, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

b) Kiên quyết thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và các Kế hoạch, chỉ đạo của Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy, của Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế. Phấn đấu đến năm 2021, thực hiện tinh giản 201 biên chế công chức hành chính, 1.667 biên chế

viên chức sự nghiệp đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế 10,81% so với biên chế được giao năm 2015.

c) Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn rõ ràng, tránh chồng chéo, phân tán và bỏ sót chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, đơn vị; có hình thức xử lý kỷ luật đối với cá nhân có vi phạm trong việc bổ nhiệm cấp phó vượt quá quy định.

d) Triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020 và các kế hoạch cải cách hành chính hằng năm. Trong đó, tập trung vào các nội dung cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan Nhà nước, xây dựng các dịch vụ công trực tuyến, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

đ) Đẩy mạnh thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền, chấp hành các quy định bảo đảm sử dụng tài sản nhà nước đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ và hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện nghiêm túc việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước.

6. Cụ thể hóa quy định về tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức

a) Cụ thể hóa quy định về tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn và xử lý hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý vi phạm. Ban hành Quyết định thay thế Quyết định quy định đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để làm căn cứ đánh giá, phân loại hằng năm.

b) Thực hiện nghiêm túc quy định của Trung ương về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

c) Hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ, cụ thể: Sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp với quy định của Trung ương và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới; đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp Sở, cấp phòng theo hướng dẫn của Trung ương; cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo công khai, minh bạch. Đẩy mạnh công tác quy hoạch cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ sau quy hoạch.

d) Rà soát, xử lý, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức những trường hợp cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp, có những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời gian bổ nhiệm, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và những trường hợp người nhà, người thân của lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận thắc mắc, không đồng tình và công khai kết quả xử lý.

đ) Thực hiện chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, công khai, minh bạch và đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ hợp đồng lao động đối với viên chức nhà nước; làm rõ trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc ký kết hợp đồng lao động không đúng quy định.

7. Đẩy mạnh các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương

a) Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, không để xảy ra những vụ việc, hậu quả và tác động tiêu cực do sự quan liêu trong quản lý, sự thiếu trách nhiệm, tắc trách, vô kỷ luật trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xử lý nghiêm những vi phạm và trách nhiệm của người đứng đầu để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy chế, quy định về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử của cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Các cơ quan, đơn vị rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị mình; xây dựng quy chế làm việc đảm bảo phân công nhiệm vụ rõ ràng, quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của lãnh đạo và cán bộ được giao quyền trong từng công đoạn giải quyết công việc, đặc biệt những công việc có thời gian thực hiện, những công việc liên quan trực tiếp đến công dân, tổ chức; đổi mới hình thức và nội dung bình xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng tháng để kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, yếu kém và làm cơ sở để đánh giá, phân loại hằng năm; có chế tài xử lý các tập thể, cá nhân có hành vi trì trệ khi thực hiện nhiệm vụ được giao, chất lượng giải quyết công việc kém hiệu quả hoặc có hành vi “những nhiều” tổ chức, cá nhân để trục lợi.

c) Thực hiện nghiêm Văn bản số 2912/UBND-NV ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, chuyển công tác và tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội. Rà soát, chấn chỉnh việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm thành lập, tái lập đối với các cơ quan và địa phương, không phô trương, hình thức, lãng phí. Nghiêm túc thực hiện quy định về quản lý, sử dụng xe công đúng mục đích.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung xử lý ngay, dứt điểm các hành vi vi phạm nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội và nhân dân quan tâm. Xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm theo quy định pháp luật.

đ) Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; tiến hành kiểm tra, xác định tính trung thực việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ được bổ nhiệm và cán bộ, công chức thuộc những vị trí phải kê khai tài sản hằng năm và công khai theo quy định.

8. Phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội

a) Cụ thể hóa quy định khung theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và thực hiện lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của nhân dân và doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

b) Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện việc giám sát và phản biện xã hội, góp ý kiến xây dựng chính quyền; thực hiện nghiêm túc quy định về thực hiện dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và ở xã, phường, thị trấn.

c) Duy trì việc tiếp công dân; xử lý dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân không để tình trạng đơn thư đông người, kéo dài, vượt cấp; tổ chức đối thoại và xử lý dứt điểm, kịp thời những phản ánh, kiến nghị của công dân, nhất là về những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động này. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, điều kiện thực tế của địa phương, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể

hóa thành các nội dung trong chương trình công tác hằng năm; trong đó thể hiện bằng các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch thực hiện và phân công trách nhiệm vụ thể. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (đồng gửi Sở Nội vụ) trong tháng 4/2017.

Định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (đồng gửi Sở Nội vụ) theo dõi, tổng hợp theo quy định.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị:

- Rà soát, sắp xếp bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và thẩm định hồ sơ tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị; tham mưu việc tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW.

- Tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; tham mưu biện pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Cụ thể hóa quy định lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; tham mưu hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, cụ thể hóa các quy định của Trung ương nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục những bất hợp lý trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức như: Phân công, phân cấp thẩm quyền quản lý; quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, xử lý kỷ luật; chế độ, chính sách đãi ngộ về tiền lương, ...

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Phối hợp rà soát các văn bản không còn phù hợp cần bãi bỏ; thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị xây dựng theo yêu cầu Nghị quyết 04-NQ/TW.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh

Chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị; xử lý nghiêm các cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc; có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái; điều tra, phối hợp xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội và nhân dân quan tâm; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội.

6. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra nhà nước.

7. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan: Tham mưu thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; công tác tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Chương trình hành động này, nếu cần sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV NCTH VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Huân

**DANH MỤC CÁC KẾ HOẠCH, VĂN BẢN, NHIỆM VỤ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 04-NQ/TW**

(Kèm theo Chương trình hành động số 05 /CTr-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)



STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình			
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Chương trình hành động của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Các cấp ủy Đảng	Quý II/2017
2	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Tháng 4/2017
3	Mở chuyên trang, chuyên đề tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng chống suy thoái, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”	Báo Tuyên Quang; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Hằng năm
4	Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
5	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2017
II	Rà soát, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW			
1	Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực bảo đảm công khai, minh bạch	Sở Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện, thành phố	Năm 2017
2	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố	Năm 2017 (sau khi Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch) và theo Đề án
II	Thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế			
1	Xây dựng và ban hành các kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 16/02/2017 thực hiện Nghị quyết số 05 NQ/TW; Chương trình hành động số 12-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Hàng năm

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2017
3	Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện kinh tế tư nhân	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2017
4	Triển khai thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích các huyện, thành phố, cơ quan, ban, ngành và cơ sở năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội.	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Năm 2017, 2018
5	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 10/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quản lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan có liên quan	Theo Kế hoạch số 85/KH-UBND
III	Đẩy mạnh xã hội hóa; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí			
1	Đề án sắp xếp đề án sắp xếp lại quy mô, hệ thống trường lớp học giai đoạn 2017-2021	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND huyện, thành phố; các cơ quan có liên quan	Quý II/2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Văn bản của UBND tỉnh về đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản biên chế theo Chỉ thị số 02-CT/TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Tháng 4/2017
3	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Năm 2017 đến 2021
4	Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP
5	Phê duyệt phương án giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2017
6	Quyết định ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Tháng 4/2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Quý I/2017
8	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Hằng năm
9	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình khẩn trương đưa Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả vào hoạt động.	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình		Quý II/2017
10	Tổ chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND các huyện Sơn Dương, Hàm Yên; đưa Trung tâm hành chính công tại huyện Chiêm Hóa và thành phố Tuyên Quang vào hoạt động.	Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Quý III/2017
11	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo tại Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 và Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Thường xuyên

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
12	Triển khai thí điểm áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh để nhân ra diện rộng.	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn	Năm 2017
13	Cụ thể hóa khung theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và thực hiện lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của Nhân dân và doanh nghiệp phù hợp với điều kiện địa phương	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Hàng năm
14	Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Tháng 01/2018
15	Thanh tra, kết luận những vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây thất thoát tài sản của Nhà nước được dư luận, Nhân dân quan tâm và công khai kết quả giải quyết	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên hoặc đột xuất
V	Hoàn thiện về thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương			
1	Quyết định thay thế Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 về ban hành Quy định đánh giá thực hiện chức trách nhiệm vụ của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Quý III/2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Quý III/2017
3	Quyết định thay thế Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND ngày 22/11/2010 của UBND tỉnh Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Quý II/2017
4	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế tuyển dụng và Nội quy thi tuyển công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Quý II/2017
5	Quyết định quy định ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Quý II/2017
6	Các văn bản quy phạm pháp luật khác theo phân cấp của Trung ương	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức
7	Thực hiện nghiêm Văn bản số 2912/UBND-NV ngày 20/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; tăng cường kiểm tra đạo đức công vụ, công chức, kỷ luật, kỷ cương	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố		Thường xuyên